

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện năm 2024

Kính gửi: Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 125/KH-ĐGS ngày 12/9/2023 của Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách về việc giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2024; Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai báo cáo tình hình kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện năm 2024, cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

1. Về kinh tế

1.1. Tăng trưởng kinh tế

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, lũy kế tổng giá trị sản xuất thực hiện 9 tháng đầu năm 2024 đạt **6.224,25 tỷ đồng**, đạt 60,91% kế hoạch, bằng 92,39% so với cùng kỳ. Trong đó: Nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt **1.781,27 tỷ đồng** chiếm 28,62%, đạt 76,56% kế hoạch, bằng 91,82% so với cùng kỳ; công nghiệp - xây dựng đạt **4.168,04 tỷ đồng** chiếm 66,96 %, đạt 55,46% kế hoạch, bằng 91,77% so với cùng kỳ; thương mại-dịch vụ đạt **274,94 tỷ đồng** chiếm 4,42%, đạt 66,51% kế hoạch, bằng 107,82% so với cùng kỳ.

1.2. Thu – chi ngân sách: (Biểu số 01, 02, 03)

a) Thu ngân sách

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: Trong 09 tháng số thu đạt **61.536 triệu đồng**, bằng 68,6% dự toán tỉnh giao và bằng 68,4% dự toán huyện giao⁽¹⁾; ước thực hiện cả năm **90.700 triệu đồng**, đạt **101,1%** dự toán tỉnh giao, **100,7%** dự toán huyện giao.

- Thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp thực hiện 09 tháng đầu năm **39.166 triệu đồng**, đạt 95,8% dự toán tỉnh giao, đạt 95,1% dự toán huyện giao; ước thực hiện cả năm **50.781 triệu đồng**, đạt **124,2%** dự toán giao. Ngân sách huyện hưởng theo phân cấp chủ yếu thu từ thuế giá trị gia tăng thuộc lĩnh vực ngoài quốc doanh.

- Công tác kiểm tra, rà soát đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế, các khoản tạm ứng và quyết toán dự án hoàn thành:

+ Chi cục Thuế chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, Kho bạc nhà nước huyện, Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng, các tổ chức tín dụng, các ban ngành và các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn trong công tác thu, nộp và khai thác thông

(1) Năm 2024, UBND tỉnh giao 89.700 tr.đ; HĐND huyện giao 90.000 tr.đ; trong đó: tỉnh giao Cục Thuế tỉnh thu 64.200 tr.đ; Chi cục Thuế huyện thu 25.500 tr.đ.

tin các nhà thầu, đơn vị thi công... có phát sinh các hoạt động xây dựng cơ bản trên địa bàn để đưa vào quản lý thu thuế. Thường xuyên triển khai các biện pháp đôn đốc, yêu cầu các đơn vị có hoạt động thu trên địa bàn huyện thực hiện kê khai, nộp thuế; phối hợp với các ngành tăng cường công tác kiểm tra, rà soát địa bàn đối với tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa dịch vụ, khai thác tài nguyên khoáng sản, lâm sản... để có các biện pháp quản lý thuế đúng theo quy định.

b) Chi ngân sách

- *Chi đầu tư phát triển (bao gồm chuyển nguồn tạm ứng):* Tổng kế hoạch vốn năm 2024 là **198.645 triệu đồng**, đã giải ngân **121.346 triệu đồng**, đạt 61,09 % kế hoạch. Ước thực hiện năm 2024, giải ngân **197.526 triệu đồng**, đạt 99% Kế hoạch

- *Chi thường xuyên:* Thực hiện 09 tháng đầu năm **93.891 triệu đồng**, đạt 49% dự toán giao đầu năm, ước thực hiện năm 200.222 triệu đồng. Trong đó 09 tháng đầu năm chủ yếu chi các nội dung sau: Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo **42.325 triệu đồng, đạt 67,8%** dự toán giao đầu năm; Chi quản lý hành chính **32.653 triệu đồng, đạt 59 %** dự toán giao đầu năm; Chi Quốc phòng - An ninh **7.297 triệu đồng, đạt 86,3%** dự toán giao đầu năm.

- *Tình hình thực hiện nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách địa phương:* Nguồn dự phòng tỉnh giao năm 2024 là **2.842 triệu đồng**, thực hiện đến ngày 30/09 là **1.113,856 triệu đồng⁽²⁾**. Nguồn còn lại **1.728,144 triệu đồng**, dự kiến thực hiện cho công tác phòng chống dịch bệnh và các nhiệm vụ phát sinh cấp bách khác.

c) Công tác quyết toán ngân sách địa phương năm 2023

- Thu nội địa **95.133,97 triệu đồng** (bao gồm: Ngân sách Trung ương 1.979,21 triệu đồng; ngân sách tỉnh 42.158,06 triệu đồng; ngân sách cấp huyện 50.297,74 triệu đồng; ngân sách cấp xã 698,96 triệu đồng).

- Số thu bổ sung từ ngân sách tỉnh cho ngân sách huyện **224.149,67 triệu đồng** (bao gồm: Bổ sung cân đối 94.633,25 triệu đồng; bổ sung có mục tiêu 129.516,42 triệu đồng).

- Quyết toán chi ngân sách huyện **429.086,65 triệu đồng** so với quyết toán thu ngân sách huyện 431.037,83 triệu đồng, bằng **99,5%**; Kết dư ngân sách **1.951,16 triệu đồng** (ngân sách cấp huyện 1.661,59 triệu đồng, ngân sách cấp xã 289,57 triệu đồng).

1.3. Đầu tư phát triển

(2) hỗ trợ miễn, giảm học phí cho đối tượng sinh viên đang học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp tự thực theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ. 22,58 tr đồng; Kinh phí hỗ trợ gạo cứu đói giáp hạt, số tiền 34,15 triệu đồng; Hỗ trợ thiệt hại do thiên tai, số tiền 80 triệu đồng; Kinh phí cho công tác phòng không nhân dân đảm bảo cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, số tiền 51,7 triệu đồng; Kinh phí tham gia Hội thi nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ “Tổ liên gia an toàn phòng cháy, chữa cháy” tỉnh Kon Tum năm 2024, số tiền 56,131 triệu đồng; Kinh phí tổ chức Đại hội thi đua Quyết thắng lực lượng vũ trang huyện giai đoạn 2019-2024, số tiền 78,525 triệu Kinh phí cho Công an huyện thực hiện tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về Căn cước, Định danh và xác thực điện tử của Việt Nam”, số tiền 40,170 triệu đồng.; Hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách di dân, bố trí sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện năm 2024, số tiền 33,6 triệu đồng; Kinh phí diễn tập phòng thủ dân sự 717 triệu đồng

a) Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện, cụ thể hóa các quy định của Trung ương và Nghị quyết Hội đồng nhân dân về đầu tư công

Trên cơ sở các văn bản, chế độ chính sách pháp luật về lĩnh vực đầu tư như Luật Đầu tư công; Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng, Luật Đất đai và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật, các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các Bộ ngành có liên quan và các văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã nghiêm túc thực hiện theo quy định.

b) Công tác chỉ đạo thực hiện kế hoạch đầu tư công

- *Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư:* Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình dự án đầu tư công thực hiện theo quy định của Luật đầu tư công năm 2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Nghị quyết 02/2020/NQ-HĐND ngày 24/4/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022 của Hội đồng nhân dân huyện Ia H'Drai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2020/NQ-HĐND ngày 24/4/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về việc giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C.

- *Tình hình lập, thẩm định, quyết định đầu tư:* Tuân thủ Luật Xây dựng năm 2014, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng năm 2020, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ban hành quy chế phối hợp trong công tác thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và thẩm định dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước do cấp tỉnh quản lý trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Các chủ đầu tư đã tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ năng lực để thực hiện lập dự án đầu tư; trình các ban ngành, các phòng ban chuyên môn thẩm định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt dự án các bước theo đúng quy trình trong xây dựng cơ bản.

- *Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán:* Nhìn chung các dự án thực hiện đúng trình tự, đảm bảo tiến độ đề ra; khi có Quyết định phê duyệt dự án, lựa chọn đơn vị tư vấn tiến hành lập thiết kế - dự toán để trình các ban ngành, phòng ban chuyên môn thẩm định và trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- *Việc quản lý thực hiện dự án:* Công tác quản lý thực hiện dự án hiện nay thực hiện theo Luật Xây dựng, đối với các dự án do huyện làm chủ đầu tư thì giao cho Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng huyện thực hiện, giám sát đã bám sát kế hoạch chi tiết của từng dự án để thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ khi thực hiện các dự án từ khâu chuẩn bị đầu tư, lập dự án và triển khai thi công; trong quá trình thực hiện một số dự án phải điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với điều kiện thực tế.

- *Tình hình thực hiện dự án đầu tư:* Công tác đảm bảo chất lượng luôn đặt lên hàng đầu, thực hiện theo đúng quy định về quản lý chất lượng công trình, thi công theo hồ sơ thiết kế bản vẽ và có sự giám sát chặt chẽ về mặt kỹ thuật, chất lượng thi công từng hạng mục công trình; Công tác tổ chức nghiệm thu khối lượng chặt chẽ thực tế tại công trình hoàn thành theo từng hạng mục, có khối lượng nghiệm thu mới giải ngân. Mặt khác, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân các xã chủ động kiểm tra, đôn đốc đơn vị nhận thầu xây lắp tập trung nhân vật lực, máy móc, thiết bị, vật tư... đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ theo hồ sơ dự thầu và kế hoạch năm, đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn vốn; kiểm tra, chấn chỉnh các đơn vị nhận thầu tư vấn giám sát thực hiện trách nhiệm tư vấn giám sát theo đúng hồ sơ dự thầu, hợp đồng đã ký kết. Kiên quyết xử lý các đơn vị vi phạm hợp đồng (nếu có), đồng thời báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân huyện để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện dự án. Nhìn chung các dự án triển khai cơ bản đảm bảo tiến độ đề ra, chất lượng công trình tốt, tuân thủ quy trình thi công, nghiệm thu, an toàn lao động.

- *Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:* Công tác giải ngân, thu hồi tạm ứng và thanh toán thực hiện đảm bảo theo quy định.

- *Năng lực tổ chức thực hiện dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, của ban quản lý dự án và các nhà thầu*

+ Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng huyện là đơn vị được giao thực hiện các dự án trên địa bàn huyện, tập hợp đội ngũ viên chức và người lao động có đủ năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện dự án, chấp hành các quy định về quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ.

+ Qua công tác đấu thầu và lựa chọn nhà thầu, đã lựa chọn các nhà thầu là đơn vị thực sự có năng lực, đảm bảo khả năng thi công theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư, các nhà thầu có ý thức chấp hành tốt các chủ trương, thực hiện hợp đồng của các nhà thầu được tuân thủ nghiêm ngặt, đảm bảo tiến độ, vật tư, chủng loại như đã cam kết trong hồ sơ dự thầu.

- *Tình hình khai thác, vận hành các công trình đã hoàn thành:* đã đưa vào sử dụng đảm bảo chất lượng, việc khai thác sử dụng đạt hiệu quả, đúng mục đích đầu tư. Đơn vị được nhận bàn giao công trình khai thác, vận hành và sử dụng công trình. Các công trình đưa vào sử dụng phát huy được hiệu quả.

c) Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư công: Ủy ban nhân dân huyện các cơ quan

chuyên môn của huyện tăng cường công tác kiểm tra giám sát theo quy định (*Huyện đã ban hành Kế hoạch số 162/KH-UBND ngày 31/8/2024 về việc Kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án đầu tư công trên địa bàn huyện năm 2024 và dự kiến kiểm tra giám sát từ ngày 15/10/2024 đến ngày 17/10/2024*).

d) Kết quả thực hiện

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2024 (*theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh*) là 20.076 triệu đồng, huyện giao 20.334,7 triệu đồng (**tăng 258,7 triệu đồng so với kế hoạch giao của tỉnh**). Đến thời điểm hiện tại tỉnh chỉ mới cấp: 10.477 triệu đồng. Trong năm đã bổ sung **14.598 triệu đồng** vào kế hoạch đầu tư công năm 2024 (*Trong đó: Nguồn tăng thu ngân sách huyện năm 2023 là 6.257 triệu đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất là 8.341 triệu đồng⁽³⁾*). Kế hoạch vốn năm 2023 kéo dài là 98 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: Đến ngày 30/9/2024 đã giải ngân **15.630 triệu đồng**, đạt 62,09% so với kế hoạch vốn đã phân bổ; ước thực hiện năm 2023 giải ngân 25.057 triệu đồng, đạt 99,61% kế hoạch vốn đã phân bổ.

(Chi tiết tại phụ lục số 04, 05 kèm theo báo cáo)

- Tình hình huy động vốn ngoài ngân sách; lồng ghép các nguồn lực thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn: Căn cứ quy định về tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh⁽⁴⁾, Ủy ban nhân dân huyện đã giao tổng mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo theo tỷ lệ đối ứng từng Chương trình theo quy định⁽⁵⁾. Riêng vốn sự nghiệp giai đoạn 2021-2025 chưa có cơ sở để xác định mức đối ứng. Tổng kế hoạch vốn ngân sách địa phương đối ứng năm 2024 là 17.723 triệu đồng (*Trong đó: Đối ứng trực tiếp bằng nguồn vốn: 15.448 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 12.776 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 2.673 triệu đồng); Đối ứng bằng nhiệm vụ mang tính chất tương đồng: 2.275 triệu đồng*), cụ thể như sau:

+ Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng kế hoạch vốn ngân sách địa phương đối ứng năm 2024

(3) Kế hoạch đầu năm giao 10.458,7 triệu đồng.

(4) Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

(5) Tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân huyện về việc điều chỉnh mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương (ngân sách cấp huyện, xã) đối ứng kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Ia H'Drai

là 12.997 triệu đồng (Trong đó: Đối ứng trực tiếp bằng nguồn vốn: 12.682 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 11.963 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 719 triệu đồng); Đối ứng bằng nhiệm vụ mang tính chất tương đồng: 315 triệu đồng).

+ Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch vốn ngân sách địa phương đối ứng năm 2024 là 1.370 triệu đồng (Trong đó: Đối ứng trực tiếp bằng nguồn vốn: 1.130 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 51 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 1.079 triệu đồng); Đối ứng bằng nhiệm vụ mang tính chất tương đồng: 239 triệu đồng).

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Tổng kế hoạch vốn ngân sách địa phương đối ứng năm 2024 là 3.356 triệu đồng (Trong đó: Đối ứng trực tiếp bằng nguồn vốn: 1.636 triệu đồng (Trong đó: Vốn đầu tư: 761 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 875 triệu đồng); Đối ứng bằng nhiệm vụ mang tính chất tương đồng: 1.721 triệu đồng).

+ Tình hình nợ đọng đầu tư xây dựng cơ bản và công tác xử lý: Không.

+ Kết quả kiểm tra, giám sát, đôn đốc, xử lý những khó khăn vướng mắc; báo cáo đánh giá kết quả thực hiện: Đã tổ chức nhiều cuộc họp, làm việc với các chủ đầu tư và đơn vị thi công, kịp thời nắm bắt những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, định hướng tháo gỡ giải quyết khó khăn, bất cập...

- Công tác giao chi tiết kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách Trung ương năm 2024: Không.

e) Các khó khăn, vướng mắc và tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện

- Thời tiết khó khăn, bất lợi do mùa mưa kéo dài, trong khi các hạng mục thi công chủ yếu, trực tiếp ngoài trời nên chịu nhiều ảnh hưởng dẫn đến tiến độ thi công một số công trình không đảm bảo đúng theo kế hoạch tiến độ.

- Thủ tục đầu tư lúc chuẩn bị đầu tư đến thực hiện dự án phải trải qua rất nhiều giai đoạn, thủ tục liên quan đảm bảo theo quy định của pháp luật. Mặt khác, quá trình thi công, nghiệm thu khối lượng phải đảm bảo tiêu chuẩn, quy trình kỹ thuật, quy định có liên quan; việc giải ngân vốn đầu tư dự án cần phải tích lũy giá trị khối lượng thực hiện phải đảm bảo theo đúng tiến độ hợp đồng đã ký kết mới có thể thực hiện các thủ tục giải ngân vốn tại Kho bạc để thanh toán giá trị khối lượng hoàn thành.

- Một số công trình, dự án của huyện là rừng sản xuất thuộc quy hoạch 3 loại rừng mới được UBND tỉnh điều chỉnh ra khỏi Quy hoạch 3 loại rừng của tỉnh Kon Tum.

- Nguồn ngân sách địa phương nhất là nguồn đối ứng để thực hiện chương trình, dự án gặp nhiều khó khăn; điều kiện kinh tế của hộ dân trên địa bàn, khả năng tự huy động nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội còn khó khăn, hạn chế....

- Nguồn vốn đầu tư công hàng năm để triển khai thực hiện còn ít trong khi đó nhu cầu vốn để đầu tư trên địa bàn huyện rất lớn. Mặt khác, ngân sách Nhà

nước đầu tư hỗ trợ còn rất hạn chế nên không đáp ứng được nhu cầu thực tế của huyện; bên cạnh đó việc huy động ngoài ngân sách để thực hiện là rất khó khăn do đời sống người dân còn rất khó khăn và không thu hút được các doanh nghiệp, nhà đầu tư vào đầu tư trên địa bàn huyện.

1.4. Phát triển các ngành, lĩnh vực

a) Nông, lâm nghiệp và thủy sản: Hoàn thành thời vụ gieo trồng năm 2024, tổng diện tích cây trồng đạt 29.540,16 ha, đạt 100,81% kế hoạch và bằng 101,7% cùng kỳ. Các loại cây trồng chính của huyện tiếp tục được chú trọng, phát triển: trồng mới cây cao su **226 ha**, cây tiêu **11 ha**, cây sắn **1.800 ha**, cây lúa **239 ha**, cây ngô **75 ha**, cây ăn quả **240 ha**, cây mía **13 ha** và rau, đậu các loại **150 ha**. Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt **242 tấn**, sản lượng mủ cao su tươi đạt **68.677,91 tấn**, mía ước đạt **328 tấn**, cây ăn quả ước đạt **4.000 tấn**. Tổng đàn gia súc đạt **9.142 con**, đạt 100,87% kế hoạch và bằng 108,32% cùng kỳ; tổng đàn gia cầm đạt **51.215 con**, đạt 100,42% kế hoạch và bằng 106,7% cùng kỳ năm trước. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt **426,9 tấn**, đạt 97,48% kế hoạch và bằng 328,38% cùng kỳ năm trước. Công tác phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi cơ bản đảm bảo, tuy nhiên trên địa bàn xuất hiện dịch bệnh Dịch tả lợn Châu phi và bệnh Đại⁽⁶⁾, các ngành chức năng và địa phương đã khoanh vùng, dập dịch, không để lây lan. Công tác quản lý bảo vệ rừng được triển khai quyết liệt, duy trì 04 chốt kiểm soát liên ngành thực hiện nhiệm vụ chốt chặn, tổ chức **44 đợt** với **413 lượt** người tuần tra, truy quét và xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp trên địa bàn, xử lý 03 vụ vi phạm Luật lâm nghiệp⁽⁷⁾. Tổ chức tuyên truyền được **28 cuộc/994 lượt** người tham gia; ký cam kết bảo vệ rừng với **133 hộ** gia đình, cá nhân. Triển khai khoán bảo vệ rừng cho 02 cộng đồng dân cư với diện tích 872,16 ha tại xã Ia Toi. Công tác trồng rừng được **456 ha** rừng trồng tập trung, đạt 108,57% kế hoạch và bằng 118,04% cùng kỳ năm trước.

b) Công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ: Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng đạt **4.168,04 tỷ đồng**, đạt 55,46% kế hoạch, các nhà máy sản xuất công nghiệp trên địa bàn huyện duy trì hoạt động sản xuất ổn định. Tỷ lệ doanh nghiệp sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn về môi trường đạt **100%**; tỷ lệ hộ dân sử dụng điện chiếm tỷ lệ **99%**. Công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch, đầu tư xây dựng huyện, xã thực hiện đúng trình tự, quy định⁽⁸⁾. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt **258 tỷ đồng**, đạt 61,90% kế hoạch và tăng 1,18% so với cùng kỳ; lượng du khách đến địa bàn du lịch, tìm hiểu cơ hội kinh doanh, đầu tư **tăng 61,33%** so với cùng kỳ, trong đó điểm du lịch làng chài Sê San và thác nước

(6) Bệnh dịch tả lợn châu phi: 165 con lợn/14.014 kg/03 xã; bệnh Đại tại thôn 1 xã Ia Toi.

(7) - 02 vụ vi phạm khai thác rừng trái pháp luật, khối lượng lâm sản bị thiệt hại: 1,634 m³ gỗ quy tròn các loại, gỗ thuộc nhóm thông thường.

- 01 vụ vi phạm phá rừng trái pháp luật. Diện tích bị thiệt hại: 0,046 ha (460 m²) tại lô 4, khoảnh 9, tiểu khu 762, rừng tự nhiên, do UBND xã Ia Toi quản lý.

(8) Tiếp nhận 07 hồ sơ đề nghị nghiệm thu các hạng mục công trình: Chợ Trung tâm xã Ia Đal; Nghĩa trang nhân dân huyện; Duy tu, bảo dưỡng nhà văn hóa cộng đồng thôn 1, xã Ia Dom hạng mục: Cổng, hàng rào và cải tạo nhà văn hóa; Duy tu, bảo dưỡng nhà văn hóa cộng đồng thôn 2, xã Ia Dom hạng mục: Cổng, hàng rào và cải tạo nhà văn hóa; Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành; Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Hùng Vương (điểm trường Trung tâm hạng mục: nhà ở bán trú và các hạng mục phụ trợ khác); Trụ sở xã Ia Toi hạng mục cải tạo khuôn viên sân vườn nội bộ. 11 hồ sơ đề nghị cấp GPXD nhà ở riêng lẻ. Thẩm định và phê duyệt dự toán lập Quy hoạch xây dựng vùng huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đến năm 2040 đảm bảo đồng bộ trong quy hoạch Tỉnh.

07 tầng xã Ia Dom, Chùa Huệ Khánh... Các cơ sở thương mại, dịch vụ trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu mua bán, tiêu dùng của Nhân dân, công tác quản lý nhà nước về quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, bình ổn hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường⁽⁹⁾.

1.5. Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp: Thường xuyên rà soát dự án thu hút đầu tư; phối hợp các sở, ngành tháo gỡ những khó khăn, bất cập về đất đai trong thu hút đầu tư nông nghiệp công nghệ cao; hướng dẫn thủ tục hồ sơ thẩm định và quyết định phê duyệt dự án phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị của các hợp tác xã và đăng ký kế hoạch vốn vay năm 2024. Tham gia ý kiến dự án của Công ty Cổ phần Đầu tư Nông nghiệp Chiến Thắng II và thẩm định điều chỉnh dự án khai thác cát, sỏi sạn của Công ty Cổ phần Mê Kông Kon Tum, chuẩn bị tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp huyện Ia H'Drai năm 2024 (*Dự kiến trong tháng 10/2024*). Từ đầu năm đến nay cấp mới 28 hồ sơ, thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh 11 hồ sơ; tạm ngừng kinh doanh 7 hồ sơ, chấm dứt hoạt động kinh doanh 3 hồ sơ. Đến thời điểm hiện nay, tổng số hộ kinh doanh trên địa bàn huyện là 346 hộ

1.6. Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu: Được quan tâm chỉ đạo thường xuyên¹⁰. Qua đó, đã xử lý vi phạm 10 trường hợp¹¹; tiếp nhận 71 hồ sơ đăng ký sử dụng đất¹², xử lý trước hạn 43 hồ sơ; đang trong thời gian giải quyết 28 hồ sơ. Công tác xây dựng cảnh quan và vệ sinh môi trường được quan tâm và cải thiện⁽¹³⁾. Thường xuyên kiểm tra, khắc phục tồn tại, sự cố hư hỏng khi vận hành, sử dụng hệ thống cấp nước¹⁴, triển

(9) Công văn số 2167/UBND-TH ngày 20/12/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện nhiệm vụ bình ổn thị trường hàng hóa dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 trên địa bàn huyện. Công văn số 2107/UBND-TH ngày 08/12/2023 của UBND huyện về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến cuối năm 2023; Công văn số 2189/UBND-TH ngày 22/12/2023 của UBND huyện về tăng cường đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm trên địa bàn huyện. Kiểm tra 33 lượt/33 cơ sở, Trong đó: Số cơ sở kinh doanh thực phẩm: 31 cơ sở. Số cơ sở dịch vụ ăn uống: 02 cơ sở. Số cơ sở đạt điều kiện chung về ATTP: 32/33 cơ sở, đạt tỷ lệ 97%. Số cơ sở vi phạm điều kiện chung về ATTP: 01/33 cơ sở, chiếm tỷ lệ 3%. Trong đó: Nhắc nhở: 00 cơ sở. Đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính: 01 cơ sở.

* Tại tuyến xã: Tổng số cơ sở được kiểm tra: 39 cơ sở, Trong đó: Số cơ sở kinh doanh thực phẩm: 39 cơ sở. Số cơ sở dịch vụ ăn uống: 10 cơ sở. Số cơ sở đạt điều kiện ATTP: 37/39 cơ sở, đạt tỷ lệ 95%. Số cơ sở vi phạm điều kiện ATTP: 02/39 cơ sở, chiếm tỷ lệ 5%

10 Văn bản số 671/UBND-TH ngày 15/4/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường trên địa bàn huyện; Văn bản số 1136/UBND-TH ngày 25/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện; Văn bản số 1209/UBND-TH ngày 03/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc kiểm tra xử lý vi phạm trong việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất không đủ điều kiện Văn bản số 1512/UBND-TH ngày 16/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản trên địa bàn huyện; Văn bản số 1587/UBND-TH ngày 27/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, khoáng sản, môi trường trong và sau thời gian nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9 năm 2024 trên địa bàn huyện;

(11) Lĩnh vực đất đai: 01 trường hợp xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai *Quyết định* 107/QĐ-XPHC ngày 12/3/2024 (ông Phạm Quang Tạo); *06 trường hợp buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả* (gồm: *Quyết định* số: 59/QĐ-KPHQ ngày 19/01/2024; 60/QĐ-KPHQ ngày 19/01/2024; 61/QĐ-KPHQ ngày 19/01/2024; 62/QĐ-KPHQ ngày 19/01/2024; 63/QĐ-KPHQ ngày 19/01/2024 và 64/QĐ-KPHQ ngày 19/01/2024

(12) trong đó: 22 hồ sơ tiếp nhận mới (*03 hồ sơ trực tuyến; 19 hồ sơ trực tiếp*); 49 hồ sơ từ năm trước chuyển sang.

(13) Duy trì cây cảnh trở hoa, tưới nước cây cảnh ra hoa và cây cảnh tạo hình bằng thủ công đối với 7.206 cây; duy trì cây hàng rào đường viền với 1.165m²; duy trì cây bóng mát đối với 1.537 cây. Vận hành, điều chỉnh thấp sáng điện công lộ phù hợp tùy từng thời điểm, hiệu quả và tiết kiệm 10 tuyến đường trung tâm, sân chợ và khu Quảng trường trung tâm; Triển khai thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện được đảm bảo, với tần suất 03 lần/tuần (*các ngày thứ 3, 5, 7*)...

14 Đã xử lý khắc phục tổng số tại 02 vị trí ống cấp I; 14 vị trí ống cấp II; 08 vị trí ống cấp III bị rò rỉ nước.

khai công tác đầu nối ống và đồng hồ đo từ đường ống cấp III cung cấp nước cho người sử dụng¹⁵. Công tác phòng chống thiên tai thường xuyên được theo dõi, cập nhật, chủ động phòng ngừa, ứng phó với các tình huống xảy ra⁽¹⁶⁾.

2. Văn hóa - xã hội

2.1. Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực: Công tác giáo dục được quan tâm đúng mức, cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học đảm bảo chương trình, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo; tỷ lệ học sinh các bậc học đến lớp đạt **100%**, tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi đạt **100%**, công tác vận động học sinh ra lớp đảm bảo, tổ chức và tham dự thành công các Cuộc thi - Hội thi, đạt kết quả cao⁽¹⁷⁾, công tác xóa mù chữ đạt kết quả tích cực⁽¹⁸⁾; có 02 trường đạt trường chuẩn quốc gia⁽¹⁹⁾; số lượng học sinh các bậc học đầu năm học là **3.640 học sinh**, đạt 87,71% so với Kế hoạch bằng 100,19% so với cùng kỳ.

15 Đã triển khai thực hiện việc đầu nối, lắp đặt ống và đồng hồ đo cung cấp nước sinh hoạt cho người sử dụng tại địa bàn hai xã Ia Dom và xã Ia Toi với tổng số 433 trường hợp tổ chức và cá nhân đã lắp đặt hoàn chỉnh và đang tiếp tục triển khai các vị trí khác.

16 Theo đó Ủy ban nhân dân các xã đã ban hành Kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024; mực nước tại các hồ chứa đều thấp hơn bình thường; công trình cấp nước tập trung tại Điểm dân cư số 3 Thôn 3 xã Ia Dom không cấp nước từ nguồn nước theo thiết kế, Ủy ban nhân dân xã Ia Dom đang phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Duy Tân rà soát nguồn nước đảm bảo để cấp cho công trình; một số giếng nước của các hộ dân tại Thôn Chư Hem và giếng nước tại Điểm Trường TH-THCS Hùng Vương xã Ia Đal bị cạn, người dân đang chia sẻ nguồn nước để dùng; công trình cấp nước tập trung tại điểm dân cư 64 xã Toi không hoạt động; có 01 giếng đào bị cạn.

(17) Cuộc thi kiến thức và thực hành dinh dưỡng dành cho trẻ mầm non năm cấp huyện năm học 2023-2024 với 07 đội tham gia; tổ chức hội thi làm và khai thác đồ dùng cấp mầm non năm học 2023-2024 cấp huyện với 14 bộ đồ dùng dạy học (Kết quả: xếp loại Tốt: 02 bộ; xếp loại Khá: 12 bộ); Cuộc thi “Tài năng tiếng Anh” dành cho học sinh phổ thông cấp huyện với 425 học sinh tham gia (Tiểu học: 30 học sinh; THCS: 12 học sinh), kết quả: 02 giải Nhất, 04 giải Nhì; 03 giải Ba và 07 giải Khuyến khích; Tuyển chọn 04 học sinh tham dự thi cấp tỉnh sắp tới; Kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh năm học 2023-2024 với 10 học sinh tham gia. Kết quả: 04 giải khuyến khích, đạt tỷ lệ: 40%; Tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Kon Tum lần thứ IX năm 2024 với 20 Vận động viên từ các cơ sở giáo dục phổ thông tham gia 05 môn thi đấu (cờ vua, điền kinh, đẩy gậy, cạ kheo, cầu lông) đạt 10 huy chương (02 Huy chương Vàng, 01 Huy chương Bạc và 07 Huy chương Đồng); Tham gia Hội thi “Thiếu nhi tuyên truyền, giới thiệu sách năm 2024” cấp tỉnh đạt 03 giải Khuyến khích.

(18) Mở 03 lớp Xóa mù chữ trên địa bàn 02 xã Ia Đal và Ia Toi, với 70 học viên tham gia.

Phổ cập giáo dục: Mầm non trẻ 5 tuổi: có 03/03 xã được công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ em 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: đạt tỷ lệ 100%. Tiểu học: có 03/03 xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%. Trẻ 6 tuổi vào lớp 1: đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: đạt tỷ lệ 100%. Trung học cơ sở: Số xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 2: 02/03 xã, tỷ lệ 66,67%; Số xã được công nhận đạt chuẩn PCGDTHCS mức độ 3: 01/03 xã, tỷ lệ 33,33%. Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi: 100%.

Kết thúc năm học 2023-2024, **Cấp Mầm non:** 307/307 trẻ (214/214 trẻ dtts) được nhận giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm học 2023-2024; **Cấp Tiểu học:** Đối với khối lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 theo Chương trình GDPT 2018 (1.180 học sinh): Số học sinh khen thưởng: 488/1180 đạt tỷ lệ 41,36%; Số học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 1145/1180 đạt tỷ lệ 97,03%; Số học sinh chưa hoàn thành: 35/1180 chiếm tỷ lệ 2,97%. Đối với khối đối với lớp 5 theo Chương trình GDPT 2006 (292 học sinh): Số học sinh khen thưởng: 126/292 đạt tỷ lệ 43,15%; Số học sinh hoàn thành Chương trình Tiểu học: 292/292 đạt tỷ lệ 100%. **Cấp THCS:** Xếp loại Giỏi 24/842 học sinh đạt tỷ lệ 2,9%; loại Khá: 183/842 học sinh đạt tỷ lệ 21,7%; loại Trung bình: 602/842 học sinh đạt tỷ lệ 71,5%; loại Yếu: 33/842 học sinh đạt tỷ lệ 3,9%. **Cấp THPT:** Khối 10 và 11: Xếp loại Học lực: loại Tốt 15/151 học sinh đạt tỷ lệ 9,93%; loại Khá: 68/151 học sinh đạt tỷ lệ 45,03%; loại Đạt: 66/151 học sinh đạt tỷ lệ 43,71%; loại Không Đạt: 02/151 học sinh đạt tỷ lệ 1,32%. Khối 12: Xếp loại Học lực: loại Giỏi 23/65 học sinh đạt tỷ lệ 35,38%; loại Khá: 32/65 học sinh đạt tỷ lệ 49,23%; loại Trung bình: 10/65 học sinh đạt tỷ lệ 15,38%; Tốt nghiệp 65 học sinh.

(19) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 - năm 2023 (Trường Mầm non Tuổi Ngọc và Trường TH-THCS Nguyễn Du).

2.2. Về bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, lao động, việc làm: Kịp thời chi trả trợ cấp cho đối tượng chính sách, người có công theo quy định⁽²⁰⁾. Công tác chăm lo Tết cho người nghèo, các đối tượng chính sách, người có công được các cấp, các ngành quan tâm⁽²¹⁾, hoạt động đền ơn đáp nghĩa được duy trì thường xuyên⁽²²⁾; công tác đào tạo nghề lao động nông thôn được chú trọng⁽²³⁾, đã giải quyết việc làm cho **1.235 lao động**⁽²⁴⁾. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội **43,7%**, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp **36,64%**, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế **100%**.

2.3. Về chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát dịch bệnh tại các xã trên địa bàn huyện. Chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, thường xuyên giám sát dịch bệnh ở cơ sở. Qua theo dõi, từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện không ghi nhận các ca bệnh truyền nhiễm. Công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân được đảm bảo⁽²⁵⁾; y tế dự phòng được tăng cường, Tổ chức chiến dịch diệt muỗi, diệt lăng quăng/bọ gây phòng, chống sốt xuất huyết. Tổ chức tuyên truyền phòng chống bệnh Đại trên địa bàn huyện. Thường xuyên giám sát dịch bệnh tại cộng đồng, tại các trọng điểm, các ổ dịch cũ và tổ chức tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh mùa nắng nóng, Công tác tiêm chủng mở rộng⁽²⁶⁾, phòng, chống suy dinh dưỡng ở trẻ em⁽²⁷⁾, kế hoạch hóa gia đình, kết quả giảm tỷ lệ sinh⁽²⁸⁾ được quan tâm, triển khai đầy đủ.

2.4. Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học và công nghệ.

(20) Đối tượng chính sách bảo trợ xã hội 114 đối tượng; người có công với cách mạng 07 đối tượng. Trợ cấp thờ cúng liệt sĩ 03 đối tượng.

(21) - *Quà của Chủ tịch nước*: Trao tặng 09 suất quà/2,7 tr.đ tiền mặt.

- *Quà từ Ngân sách tỉnh*: Tặng 06 tr.đ/04 đối tượng; hỗ trợ 423,4 tr.đ/711 hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều; tặng quà 20 tr.đ/20 hộ DTTS tiêu biểu tại xã Ia Dom. *Quà từ Ngân sách huyện*: Hỗ trợ chăm lo Tết với số tiền 325,9 tr.đ. Tặng 54 suất quà cho đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh khó khăn với tổng số tiền là 10,8 tr.đ; Chúc thọ, mừng thọ 13 người cao tuổi 11,5 tr.đ; tặng quà cho 33 người có uy tín trên địa bàn huyện với số tiền 16,5 tr.đ. *Quà từ Ngân sách xã*: 3,2 tr.đ. Hỗ trợ 8.685 kg gạo cho 132hộ/579 nhân khẩu khẩu. *Nguồn khác*: Tặng 3.700 suất quà, với tổng số tiền 1.450,2 tr.đ cho các đối tượng.

(22) Quà Chủ tịch nước: Tặng tiền mặt 300 ngàn đồng/đối tượng cho 09 đối tượng (02 Thương binh, 01 Bệnh binh, 03 tử tuất, 01 Liệt sĩ, 03 Thờ cúng Liệt sĩ). Quà của tỉnh: Tặng 04 suất quà, mỗi suất 1,5 tr.đ, tổng kinh phí là 6 tr.đ. Quà của huyện 09 suất quà, tổng kinh phí là 23,35 tr.đ.

(23) Rà soát nhu cầu đào tạo nghề lao động nông thôn năm 2023 là 411 người/12 lớp huấn/03 ngành nghề.

(24) Cung ứng lao động cho các doanh nghiệp 978 lao động, hoạt động vay vốn giải quyết việc làm 101 lao động, hoạt động từ các chương trình mục tiêu quốc gia 166 lao động.

(25) - Tuyến huyện: Tổng số lượt khám bệnh chữa bệnh lượt 3.945 lượt tăng 66,9% so với cùng kỳ năm 2023 (2.363 lượt), trong đó điều trị bệnh nội trú 306 lượt; tổng số ngày điều trị nội trú 2.078 lượt; công suất sử dụng giường bệnh: 17% giảm 5,7% so với cùng kỳ năm 2023 (22,7%).

- Tuyến xã: Tổng số lượt khám bệnh, chữa bệnh 2.586 lượt tăng 34,3% so với cùng kỳ năm 2023 (1.925 lượt).

+ Hoạt động cận lâm sàng: các hoạt động cận lâm sàng như xét nghiệm, siêu âm, X-quang được triển khai đầy đủ. Tổng số lượt xét nghiệm: 2.042 lượt, siêu âm: 363 lượt, X-Quang: 414 lượt.

(26) Tính đến 30/8/2024, Tiêm chủng đầy đủ 100/214 đạt 46,73%; tiêm vắc xin viêm gan B trong vòng 24 giờ sau khi sinh 72/214 đạt 33,64%; tiêm UV2+ cho PNCT 86/183 đạt 46,99%; tiêm viêm não Nhật Bản mũi 1: 106/211 đạt 50,24%; mũi 2: 90/211 đạt 42,65%; mũi 3: 76/211 đạt 36,02%; tiêm Sởi-Rubella (trẻ 18 tháng tuổi) 92/214 đạt 42,99%; tiêm DPT mũi 4 (trẻ 18 tháng tuổi) 90/214 đạt 42,06%. Không để xảy ra tai biến trong quá trình tiêm chủng.

(27) Tổ chức cân, đo trẻ em 3 tháng/lần. Kết quả thực hiện đến nay đạt: Tỷ lệ Cân nặng/Tuổi: 11,6%; Chiều cao/Tuổi: 18,0%.

(28) Cung cấp các biện pháp tránh thai miễn phí như vòng, thuốc uống tránh thai đến với người dân có nhu cầu sử dụng đến tận các thôn trên địa bàn huyện: Tổng số cặp vợ chồng sử dụng các biện pháp tránh thai: 1.591 ca trong đó: Vòng tránh thai mới 39 ca, Thuốc tiêm tránh thai 266 ca, Thuốc uống tránh thai 635 ca, bao cao su 280....

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước⁽²⁹⁾, chương trình nghệ thuật chào năm mới 2024 với chủ đề “Giai điệu mùa Xuân”, tổ chức đêm văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân Với chủ đề “Xuân biên cương - Niềm tin và khát vọng” và các hoạt động thể dục - thể thao³⁰ chào năm mới 2024. Tổ chức thành công ngày chạy Olympic vì sức khỏe người dân năm 2024, Hội thi Cồng chiêng, xoang các dân tộc thiểu số huyện Ia H’Drai lần thứ II, năm 2024; Hội thi thể thao và các trò chơi dân gian các dân tộc thiểu số huyện Ia H’Drai chào mừng Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Ia H’Drai lần thứ II, năm 2024. Tăng cường thông tin, quảng bá các điểm đến du lịch nổi bật của địa phương, thu hút đông đảo du khách đến thăm quan, trải nghiệm. Công tác thông tin tuyên truyền được duy trì có hiệu quả⁽³¹⁾. Thực hiện tiếp, phát sóng truyền thanh với 2 kênh chính là Đài tiếng nói Việt Nam (VOV) và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Kon Tum nhằm thông tin kịp thời các sự kiện về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh⁽³²⁾, duy trì các cụm loa tại các khu vực dân cư, điểm dân cư. Trang thông tin điện tử huyện thường xuyên cập nhật tin bài, các văn bản của Đảng, Nhà nước và tình hình kinh tế - xã hội địa phương⁽³³⁾.

- Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn huyện từng bước được nâng lên, các phong trào, cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới,... đã và đang phát huy được sức mạnh, tinh thần đoàn kết các dân tộc, giữ gìn và phát huy nhiều nét văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" đã và đang tạo nên những chuyển biến tích cực trong nhận thức cũng như ý thức gìn giữ, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp; tăng thêm tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tình làng nghĩa xóm; cùng giúp nhau phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn minh, môi trường văn hóa

(29) Chào mừng kỷ niệm 94 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2024), mừng Xuân Giáp Thìn 2024; kỷ niệm 09 năm Ngày thành lập huyện Ia H’Drai (11/3/2015-11/3/2024) và 49 năm Ngày Giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975-16/3/2024); kỷ niệm 09 năm Ngày thành lập Đảng bộ huyện Ia H’Drai (17/4/2015-17/4/2024); 49 năm Ngày Giải phóng Miền nam thống nhất đất nước 30/4 và ngày Quốc tế lao động 01/5; kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2024); kỷ niệm ngày Gia đình Việt Nam 28/6; chào mừng Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Ia H’Drai lần thứ II, năm 2024; 77 năm Ngày thương binh liệt sỹ (27/7/1947-27/7/2024); 79 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2024) và Quốc khánh 02/9...

30 Tổ chức Giải bóng chuyền 4*4 và Cờ tướng mở rộng chào năm mới 2024, thu hút hơn 80 VĐV tham gia; Giải Bóng chuyền nam, nữ và ngày chạy Olympic nhân kỷ niệm Ngày Thể thao Việt Nam 27/3; tham gia Giải Bóng chuyền nam, nữ truyền thống tỉnh Kon Tum lần thứ VII năm 2024, kết quả đạt giải Khuyến khích

(31) Một số nội dung tuyên truyền trọng tâm trong 9 tháng đầu năm: các hoạt động mừng Đảng mừng Xuân; ATTP, ATGT dịp Tết và Lễ hội Xuân 2024; công tác chăm lo Tết cho Nhân dân; ra quân Nông thôn mới; các hoạt động Tháng Thanh niên; phong trào thể dục, thể thao; quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, PCCC rừng; phòng, chống hạn hán, thiên tai, mưa bão; phòng, chống các loại dịch bệnh trên người, cây trồng và vật nuôi; phòng tránh tai nạn đuối nước, tai nạn thương tích ở trẻ em; đảm bảo ATTP; bảo tồn văn hóa; phát triển du lịch...; các ngày Lễ, ngày kỷ niệm, sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh, huyện; duy trì các Chuyên mục: Chuyên đôi số; Cải cách hành chính; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nhận diện và đấu tranh; Tìm hiểu pháp luật; Phát triển lâm nghiệp bền vững; Dân tộc và miền núi; Nông thôn mới.

(32) Phát sóng và gửi file mp3 về trạm truyền thanh các xã 44 Chương trình phát thanh Trang địa phương (ước thực hiện đến 30/9 là 52 Chương trình), 14 Chương trình phát thanh hàng ngày⁽³²⁾ (ước thực hiện đến 30/9 là 16 Chương trình) và 07 Chương trình phát thanh đặc biệt Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Tổng thời lượng tiếp, phát sóng hơn 67.000 phút.

(33) Tính đến ngày 31/8/2024, đơn vị cập nhật gần 300 văn bản chỉ đạo điều hành của UBND huyện; đăng tải hơn 290 tin, bài phản ánh, thông tin về kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng, an ninh của cả nước, của tỉnh, của huyện; thiết kế 25 banner đăng trên Trang thông tin điện tử huyện.

lành mạnh. Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa đạt 81,59%; tỷ lệ thôn, làng đạt danh hiệu văn hóa đạt 100%.

- Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ cộng đồng được đầu tư xây dựng, có 21/21 thôn có nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, thiết chế văn hóa, thể thao ở các khu dân cư được phát triển đồng bộ, đảm bảo khả năng hưởng thụ văn hóa thể thao của người dân.

- Khoa học công nghệ: Tiếp tục theo dõi kết quả thực hiện nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ qua các năm như: Mô hình sản xuất rau an toàn theo hướng VietGap; Mô hình nuôi Cá chạch lấu trên lồng bè trên lồng hồ Thủy điện Sê San 4; Mô hình trồng thử nghiệm và chăm sóc cây Cherry; Mô hình: Nuôi thử nghiệm Ba ba sinh sản và Ba ba thương phẩm; Triển khai thực hiện nhiệm vụ Nhân rộng mô hình cá Chình hoa (*bông*) trong lồng hồ thủy điện Sê San 4; Mô hình nuôi thử nghiệm cá Hô trong lồng bè trên hồ Sê San 4. Triển khai thực hiện mô hình trồng nấm Linh chi đỏ theo hướng hữu cơ tại xã Ia Dom.

3. Về công tác cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

3.1. Cải cách hành chính: Công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện tiếp tục được chú trọng⁽³⁴⁾; tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 71,8%, tỷ lệ giải quyết hồ sơ hành chính đạt 94,83%. Chỉ số Chỉ số PAR INDEX (*chỉ số cải cách hành chính*) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (*DDCI*) được tăng cường.

3.2. Nội vụ: Rà soát, kiện toàn các ban chỉ đạo để phù hợp với tình hình của địa phương; sắp xếp tổ chức bộ máy, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn theo Nghị định 108-NĐ/CP. Nâng cao kết quả, tích cực cải thiện các chỉ số cải cách hành chính, đặc biệt là chỉ số cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến. Tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng công chức cấp xã và Viên chức đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt Quyết định tuyển dụng viên chức ngành giáo dục đối với 24 trường hợp; công tác cán bộ⁽³⁵⁾ đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức⁽³⁶⁾

(34) Số liệu thống kê trên hệ thống một cửa điện tử: Tính từ ngày 01/01/2024 đến 11/9/2024, UBND huyện đã tiếp nhận 236 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (trong đó: Trực tuyến 118 hồ sơ; trực tiếp và dịch vụ công ích 61 hồ sơ; từ kỳ trước chuyển qua 57 hồ sơ); đã giải quyết 195 hồ sơ (trong đó: Trước hạn 195 hồ sơ; không có hồ sơ trễ hạn); đang giải quyết trong hạn 41 hồ sơ. UBND dân các xã đã tiếp nhận 560 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (trong đó: Trực tuyến 348 hồ sơ; trực tiếp và dịch vụ bưu chính 208 hồ sơ); đã giải quyết 560 hồ sơ (trong đó: Trước hạn 560 hồ sơ chiếm tỷ lệ 100%, trễ hạn 0 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0%).

(35) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện: Miễn nhiệm chức vụ đối với 02 trường hợp; Miễn nhiệm và bổ nhiệm Chính trị viên Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Đal; Quyết định cho công chức, viên chức chuyển công tác đối với 01 trường hợp; Quyết định bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý đối với 04 trường hợp; Tiếp nhận, bổ nhiệm đối với 02 trường hợp; Miễn nhiệm và bầu Chủ tịch UBND xã Ia Tơ; giao kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 01 trường hợp; Miễn nhiệm và bổ nhiệm Trưởng Ban tiếp công dân huyện đối với 02 trường hợp; Bổ nhiệm lại đối với 01 trường hợp; Điều động công chức đối với 06 trường hợp; Quyết định thôi biệt phái đối với 01 trường hợp; Quyết định thôi việc theo nguyện vọng đối với 02 trường hợp; Công nhận hết thời gian tập sự đối với 04 trường hợp; Quyết định phân công công tác cho công chức cấp huyện đối với 09 trường hợp; tham mưu các nội dung, quy trình về việc xin chủ trương chuyển viên chức thành công chức để bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý cấp phòng đối với 01 trường hợp; chuyển công tác cho công chức, viên chức ra ngoài địa bàn huyện đối với 03 trường hợp; Bổ nhiệm Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự xã Ia Dom. Đề xuất giới thiệu nhân sự bầu bổ sung vào chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai, nhiệm kỳ 2021 -2026 đối với 02 trường hợp; Quyết định phê duyệt quy hoạch

được chú trọng quan tâm; Công tác khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng⁽³⁷⁾; phê duyệt vị trí việc làm của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai⁽³⁸⁾. Tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, kiểm tra đột xuất về hoạt động công vụ và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Ia H'Drai năm 2024. Triển khai thực hiện Kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế trong chỉ số cải cách hành chính năm 2023³⁹; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trên địa bàn.

nguồn Chỉ huy phó Ban chỉ huy quân sự xã Ia Do; Trình cấp thẩm quyền về việc cho chủ trương bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học – Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành, xã Ia Toi; Nâng lương thường xuyên đối với 23 trường hợp; đánh giá, xếp loại đối với 17 viên chức giữ chức vụ ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2023 - 2024³⁵; Nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng Tập thể lãnh đạo của các Trường trên địa bàn huyện năm học 2023 - 2024³⁵. Chuyển xếp lương đối với 03 trường hợp; bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Ia H'Drai năm 2023; Điều chỉnh hệ số lương đối với 01 trường hợp; Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 26 trường hợp viên chức ngành giáo dục; đề nghị xét chuyển ngạch và bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên đối với 01 trường hợp; Bổ nhiệm ngạch chuyên viên đối với 02 trường hợp.

(36) Đăng ký đào tạo bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng và tương đương đối với 08 trường hợp; Kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024; đăng ký tham gia Lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính các cấp trên địa bàn tỉnh năm 2024; đăng ký danh sách cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2024; đăng ký CBCC xã tham gia các khóa bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ theo Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2024; đăng ký bổ sung cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương đối với 02 trường hợp; đăng ký tham gia tập huấn nghiệp vụ lập hồ sơ lưu trữ trên môi trường mạng cho công chức, viên chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã đối với 10 trường hợp; đăng ký danh sách cán bộ, công chức tham gia bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ công tác dân vận năm 2024 đối với 09 trường hợp; Quyết định cử công chức lãnh đạo tham gia lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương - Khóa 5, năm 2024 đối với 07 trường hợp; Đăng ký danh sách thi nâng ngạch công chức năm 2024; đăng ký nhu cầu tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2025; đăng ký Cán bộ, công chức tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024

(37) Quyết định khen thưởng đối với 8 tập thể và 36 cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao năm 2023, Quyết định tặng danh hiệu Lao động tiên tiến cho 55 cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ủy ban nhân dân huyện (chưa giữ chức vụ); Quyết định khen thưởng cho các cá nhân có thành tích trong thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch được giao năm 2023 cho 04 cá nhân³⁷; Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Ngân hàng chính sách xã hội năm 2023 đối 09 tập thể và 32 cá nhân; khen thưởng thành tích tiêu biểu trong công tác xây dựng nông thôn mới năm 2023 đối với 03 tập thể, 07 cá nhân; khen thưởng cho các công dân tình nguyện lên đường nhập ngũ, làm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc năm 2024 đối với 13 cá nhân; Kế hoạch phát động Phong trào thi đua yêu nước năm 2024 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; Quyết định khen thưởng cho 03 tập thể, 01 hộ gia đình và 08 cá nhân có thành tích trong phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới” năm 2023; khen thưởng cho 02 tập thể và 10 cá nhân có thành tích thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy; khen thưởng cho 09 tập thể, 08 cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững” trên địa bàn huyện; khen thưởng cho 01 tập thể và 06 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh ngăn chặn hành vi vi phạm khai thác rừng trái pháp luật; Quyết định khen thưởng cho 08 tập thể và 11 cá nhân có thành tích tiêu biểu, điển hình trong “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2024; Khen thưởng danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao năm 2023; Tham gia góp ý dự thảo văn bản đề tổ chức Hội nghị ký kết năm 2024, cụm thi đua số 02 các huyện, thành phố; Khen thưởng đối với 03 tập thể, 07 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2023; Khen cho 05 tập thể, 09 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Mặt trận khóa XV, nhiệm kỳ 2019-2024; Báo cáo sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024; khen cho 11 tập thể, 25 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Chương trình hành động và Quyết tâm thư tại Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp lần thứ III (2019-2024); Khen cho 06 tập thể, 09 cá nhân có thành tích xuất sắc trong Phong trào thi đua “Cửu chiến binh gương mẫu” giai đoạn 2019-2024; khen thưởng thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đối với 02 tập thể, 04 cá nhân.

38 Nội dung đề án: Vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai

(39) Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 29/2/2024 của Ủy ban nhân dân huyện

3.3. Tư pháp: Đã cấp phát cho Ủy ban nhân dân các xã các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật⁽⁴⁰⁾, tại Ủy ban nhân dân xã Ia Đal tổ chức 01 cuộc phổ biến, giáo dục pháp luật với 342 lượt người tham gia, tại Ủy ban nhân dân xã Ia Toi tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được 05 đợt/ 380 lượt người tham gia; Tổ chức 01 lần hội nghị triển khai, quán triệt các văn bản liên quan về công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn huyện, có 48 người tham gia. Công tác hòa giải cơ sở trên địa bàn được quan tâm⁽⁴¹⁾, Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính được xử lý kịp thời⁽⁴²⁾. Tiếp tục duy trì 03/03 xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*chiếm tỷ lệ 100%*); Phòng tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về quản lý tư pháp, hộ tịch và chứng thực đảm bảo theo quy định⁽⁴³⁾.

3.4. Thanh tra: Duy trì trực tiếp công dân thường xuyên, định kỳ (ngày 05 và ngày 22 hằng tháng). Từ đầu năm đến nay, đã tiếp 07 lượt/08 công dân/06 vụ việc⁽⁴⁴⁾, tiếp nhận 05 đơn *Trong đó: 01 đơn khiếu nại; 04 đơn kiến nghị*⁽⁴⁵⁾. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm, đảm bảo hiệu quả các quan điểm, mục tiêu của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhất là các Kết luận, chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương, Ban chỉ đạo của tỉnh, Huyện ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Đã hoàn thành công tác kê khai tài sản hằng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức⁽⁴⁶⁾. Đã triển khai và hoàn thành 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý tài chính tại Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện.

(40) Gồm: 21 cuốn Tập văn bản xử lý vi phạm hành chính; 06 cuốn Sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ chuẩn tiếp cận pháp luật; 09 cuốn Hỏi – Đáp pháp luật về giao thông đường bộ; 09 cuốn tài liệu hỏi đáp các quy định của pháp luật về đấu giá, thừa phát lại; 09 cuốn tài liệu hỏi đáp các quy định pháp luật về giám định tư pháp; 18 cuốn thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật; 21 cuốn Tập san số 106 (5-2023); 09 cuốn Hỏi – Đáp pháp luật liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh; 18 cuốn thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật số 03/2023; 06 cuốn VBQPPL của HĐND và UBND tỉnh KT năm 2022; 15 cuốn tài liệu hỏi đáp các quy định pháp luật về công chứng, chứng thực.

(41) Hiện nay, toàn huyện có 21 Tổ hòa giải với 120 Hòa giải viên (trong đó: 91 nam, 29 nữ, 74 hòa giải viên là người dân tộc thiểu số)

(42) Trong 9 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn huyện xảy ra **08** vụ vi phạm hành chính và đã xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ra quyết định xử phạt với số tiền: **3.950.000** đồng

(43) Trong 9 tháng đầu năm 2024, thực hiện đăng ký cải chính hộ tịch 01 trường hợp, đăng ký thay đổi hộ tịch 01 trường hợp, đăng ký xác định lại dân tộc 01 trường hợp. Ủy ban nhân dân các xã đã thực hiện đăng ký khai sinh **110** trường hợp; đăng ký kết hôn **35** trường hợp; đăng ký khai tử **11** trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân **96** trường hợp; trích lục bản sao hộ tịch **53** trường hợp; thay đổi cải chính hộ tịch cho người dưới 14 tuổi, bổ sung hộ tịch **05** trường hợp; Phòng Tư pháp huyện đã tiếp nhận và giải quyết chứng thực **38** bản sao điện tử từ bản chính, thu lệ phí **119.000** đồng; Ủy ban nhân dân các xã đã tiếp nhận và giải quyết chứng thực **89** bản sao điện tử từ bản chính, thu lệ phí **462.000** đồng; chứng thực chữ ký **32** trường hợp thu phí **390.000** đồng; chứng thực hợp đồng giao dịch **70** trường hợp thu phí **3.500.000** đồng

(44) Kết quả giải quyết: Đã được hướng dẫn, giải thích, xem xét, xử lý kịp thời. Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo, đồng thời giao cho các cơ quan, đơn vị chuyên môn tham mưu việc xử lý, giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Nhằm tránh tình trạng bức xúc đông người, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp và tạo lòng tin của nhân dân đối với cơ quan nhà nước, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

(45) - Đối với đơn khiếu nại: 01 đơn/01 vụ việc đã tiếp nhận, thụ lý và trả lời công dân theo quy định.

- Đối với đơn kiến nghị:

+ 03 đơn đủ điều kiện xử lý giải quyết: Thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các xã, Ủy ban nhân dân huyện đã chuyển cho Ủy ban nhân dân xã giải quyết theo thẩm quyền.

+ 01 đơn kiến nghị không đủ điều kiện đã hướng dẫn công dân viết lại đơn.

(46) Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và hằng năm là 23 đơn vị; Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và hằng năm, năm 2023 là 62 người; Số bản Kê khai tài sản, thu nhập hằng năm đã được công khai: 62 bản (*Trong đó: Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết là 50 bản; Số bản kê khai đã công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp là 12 bản*) Hiện nay, đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2024 theo quy định.

4. Về công tác quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế:

- Tình hình an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh biên giới, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện cơ bản ổn định. Các cơ quan chức năng đã xử lý nghiêm các vụ việc vi phạm pháp luật theo trình tự pháp luật⁽⁴⁷⁾, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn huyện được triển khai quyết liệt⁽⁴⁸⁾; Công tác thực hiện cấp CCCD⁽⁴⁹⁾, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ⁽⁵⁰⁾, thu hồi, vận động giao nộp vũ khí, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ⁽⁵¹⁾...được triển khai thực hiện nghiêm túc. Nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự năm 2024 được triển khai đảm bảo; tổ chức tốt Lễ giao nhận quân năm 2024⁽⁵²⁾, tỷ lệ giao quân đạt **100%** theo kế hoạch. Tổ chức thành công diễn tập phòng thủ dân sự năm 2024 trên địa bàn huyện.

- Công tác đối ngoại, đã tổ chức đón tiếp Đoàn công tác của các huyện On-đun-mia và huyện Tà-veng, tỉnh Ra-ta-na-ki-ri, Vương quốc Campuchia sang thăm, giao lưu nhân dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024. Qua đó duy trì mối quan hệ hữu nghị, góp phần bảo vệ đường biên, cột mốc, đảm bảo chủ quyền quốc gia, an ninh biên giới, thực hiện tốt Hiệp định, Quy chế, công tác phân giới cắm mốc Việt Nam - Campuchia.

5. Về việc triển khai thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trong năm 2024 (Biểu số 07, 08)

5.1. Kết quả phân bổ, giao kế hoạch: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 được tỉnh giao (*tại Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 12/12/2023*) là 141.060 triệu đồng, huyện đã phân bổ 140.489 triệu đồng, đạt 99,6% kế hoạch giao, Ngày 26/9/2024, Hội đồng

(47) **Tổng số vụ án đã thụ lý** 17 vụ - 21 bị can, trong đó: Khởi tố mới: 08 vụ - 13 bị can; Số vụ án kỳ trước chuyển sang: 08 vụ - 07 bị can; Số vụ án cơ quan khác chuyển đến: 01 vụ - 01 bị can “Vận chuyển hàng cấm”.

- **Kết quả điều tra:** Kết luận điều tra chuyển Viện Kiểm sát đề nghị truy tố: 12 vụ - 18 bị can; Chuyển cơ quan điều tra có thẩm quyền: 01 vụ - 02 bị can “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự: 03 vụ - 00 bị can. (*Nguyên nhân: Hết thời hạn điều tra chưa xác định được bị can*). Hiện đang đang thụ lý điều tra: 01 vụ - 01 bị can “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 82,3% (14/17 vụ).

- **Kết quả tiếp nhận tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố:** Tổng số tiếp nhận, thụ lý: 24 tin - 33 đối, trong đó: Tin mới: 18 tin - 24 đối tượng, Tin từ kỳ trước chuyển qua: 06 tin - 09 đối tượng

- **Kết quả giải quyết:** Ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự: 08 vụ - 13 bị can. Ra Quyết định định không khởi tố vụ án hình sự: 09 tin - 13 đối tượng. Đồng thời, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 11 đối tượng với số tiền 55.000.000đ. Hiện đang xác minh: 07 tin - 07 đối tượng. Kết quả công tác lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc: Trong kỳ, lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 trường hợp.

(48) Trong 9 tháng đầu năm 2024, xảy ra 04 vụ tai nạn giao thông. Thiệt hại: 04 người chết, 04 người bị thương, 05 xe mô tô và 01 xe ô tô hư hỏng, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 10.000.000đ. Tổ chức 285 ca tuần tra kiểm soát với 491 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia. Qua tuần tra, kiểm soát phát hiện 211 trường hợp vi phạm TTATGT, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 173 trường hợp vi phạm (167 trường hợp phạt tiền, 06 trường hợp phạt cảnh cáo), nộp kho bạc Nhà nước 204.975.000đ, tước giấy phép lái xe có thời hạn 04 trường hợp, tạm giữ 02 xe ô tô; 76 xe mô tô, 134 giấy tờ các loại.

(49) Tiến hành thu nhận 2.010 hồ sơ căn cước công dân, hồ sơ định danh điện tử 209 hồ sơ trên địa bàn.

(50) Tổ chức tuyên truyền 04 lượt trên các phương tiện thông tin đại chúng và ký 40 bản cam kết an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với hộ gia đình và hộ sản xuất, kinh doanh. Trong kỳ, đã tiến hành kiểm tra 05 lượt tại 05 cơ sở.

(51) Vận động người dân giao nộp 07 khẩu súng kíp, 06 khẩu súng cò và 03 khẩu súng hơi, 01 khẩu súng PCP.

52 Tổng số có 13 thanh niên lên đường nhập ngũ, trong đó 08 công dân trúng tuyển nghĩa vụ quân sự được giao cho Trung đoàn Bộ binh 990 thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum và 05 công dân thực hiện nghĩa vụ công an nhân dân tại Công an tỉnh Kon Tum.

nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 63/NQ-HĐND Về việc điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, năm 2023, năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*Trong đó: Điều chỉnh giảm vốn đầu tư: Năm 2024: 3.421 triệu đồng từ dự án 2 sang dự án 5 thuộc Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*), cụ thể:

+ Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương được tỉnh giao là 73.199 triệu đồng, huyện đã phân bổ 72.628 triệu đồng⁽⁵³⁾, đạt 99,22% kế hoạch giao.

+ Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương được tỉnh giao là 61.188 triệu đồng, huyện đã phân bổ 64.188 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch giao. + Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương được tỉnh giao là 3.743 triệu đồng, huyện đã phân bổ 3.743 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch giao.

5.2. Kết quả thực hiện: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 là 198.902 triệu đồng⁽⁵⁴⁾ (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 116.992 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 81.910 triệu đồng*). Đến thời điểm 30/9/2024, đã giải ngân 54.782 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 51.357 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 3.425 triệu đồng*), đạt tỷ lệ 27,54% kế hoạch, cụ thể như sau:

+ Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 là 108.228 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 48.324 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 59.904 triệu đồng*). Đến thời điểm 30/9/2024, đã giải ngân 34.033 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 33.474 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 633 triệu đồng*), đạt tỷ lệ 31,45% kế hoạch.

+ Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 là 86.224 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 64.520 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 18.704 triệu đồng*). Đến thời điểm 30/9/2024, đã giải ngân 17.823 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 16.735 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 2.422 triệu đồng*), đạt tỷ lệ 20,67% kế hoạch.

+ Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới: Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương năm 2024 là 4.450 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 1.148 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 3.301 triệu đồng*). Đến thời điểm 30/9/2024, đã giải ngân 1.309 triệu đồng (*Trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 1.148 triệu đồng; Vốn sự nghiệp là 370 triệu đồng*), đạt tỷ lệ 29,42% kế hoạch.

5.3. Khó khăn vướng mắc:

- Tiến độ triển khai một số dự án, tiểu dự án, nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia chậm so với yêu cầu.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án phải thực hiện đúng theo quy trình, quy định, trải qua nhiều

(53) Nguyên nhân chưa phân bổ chi tiết: vì không có đối tượng hỗ trợ.

(54) Điều chỉnh tăng vốn đầu tư: Năm 2022: 934 triệu đồng; Năm 2023: 3.283 triệu đồng.

thủ tục, giai đoạn, phải trình nhiều cơ quan chức năng thẩm định trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt dẫn đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng; chuyển đổi mục đích sử dụng đất chưa kịp thời

- Kinh phí để đối ứng đối với các dự án còn hạn chế.

- Một số dự án không có nhu cầu, không có đối tượng và nội dung thực hiện nên khó khăn trong quá trình triển khai(55). Hiện nay huyện còn đề nghị (56) điều chuyển vốn sự nghiệp các từ dự án này sang dự án khác thuộc cùng Chương trình số tiền 8.781 triệu đồng (Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) và nộp trả vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG khoảng 45.977 triệu đồng (57) tuy nhiên đến nay chưa được cấp có thẩm quyền cho phép điều chuyển và nộp trả.

- Việc triển khai thực hiện Nội dung 2 hỗ trợ nhà ở Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn gặp khó khăn, qua rà soát đối tượng để hỗ trợ nhà ở chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở.

6. Báo cáo sơ bộ kết quả làm việc với các đoàn thanh tra, kiểm tra, Kiểm toán Nhà nước: Đã thực hiện nộp trả 86,834 triệu đồng vào ngân sách nhà nước sai phạm theo kết luận Kiểm toán khu vực XII, đã thực hiện dành nguồn bố trí 250,2 triệu đồng dự toán giao đầu năm 2024 để trả về nguồn tiền sử dụng đất theo kết luận kiểm toán. Kết luận kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023: đã thực hiện nộp trả kinh chi sai quy định 30,278 triệu đồng; Thu hồi kinh phí thừa từ cấp xã về cấp huyện 99,1 triệu đồng; Đã thực hiện giảm dự toán giảm thanh toán năm sau 57,409 triệu đồng; Đã thực hiện thẩm định nguồn CCTL 2023 cho các xã 3.246 triệu đồng. Kết luận Thanh tra Bộ Lao động- Thương binh xã hội đã chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện kết luận Thanh tra Bộ Lao động- Thương binh xã hội đơn vị đã khắc phục một số nội dung: đã xây dựng ban hành kế hoạch khắc phục tồn tại hạn chế theo Kết luận số 145/KL-TTr ngày 10 tháng 7 năm 2024; đã phê duyệt biện pháp thi công, tiến độ thi công để làm cơ sở cho việc kiểm tra giám sát thi công công trình trường mầm non khu trung tâm hành chính huyện, trường TH - THCS khu trung tâm hành chính huyện, Cầu suối đá huyện; đã theo dõi giám sát đơn vị, nhà thầu thực hiện ghi chép nhật ký thi công thể hiện đầy đủ các diễn biến, nội dung công việc thực hiện theo quy định tại gói thầu xây lắp của dự án đường ĐĐT36 (Đoạn N66-N69).

II. Về tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện:

55 - **Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững:** Dự án 4 Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững; Dự án 3, Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng.

- **Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:** Tiểu Dự án 1 của Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

(56) Báo cáo số 570/BC-UBND ngày 12/9/2024 và Công văn số 1651/UBND-TH ngày 05/9/2024 của Ủy ban nhân dân huyện.

(57) Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 39.864 triệu đồng; Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: 6.113 triệu đồng.

Ban Chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng huyện Ia H'Drai (*Ban Chỉ đạo huyện*), Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai quyết liệt Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12-01-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*”. Kết luận số 61-KL/TW ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng*”; Kế hoạch số 117-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Kế hoạch số 132-KH/HU ngày 15/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Công văn số 111/UBND-TH ngày 18/01/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 132-KH/HU ngày 15/01/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu cụ thể hóa ban hành nhiều văn bản, Kế hoạch của các cấp các ngành phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, các chủ rừng thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về lâm nghiệp trên địa bàn quản lý sát với tinh thần Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương.

6.1. Về tình hình triển khai thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

- Từ năm 2021 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành gồm các Kế hoạch: số 22/KH-UBND ngày 08/2/2021 của Ủy ban nhân dân huyện trồng rừng sản xuất tập trung, trồng cây phân tán năm 2021 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 51/KH-UBND ngày 29/3/2021 của Ủy ban nhân dân huyện về trồng cây phân tán giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 80/KH-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân huyện trồng rừng tập trung năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 03/KH-PNNPTNT ngày 23/5/2022 Kế hoạch trồng cây phân tán năm 2022 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 92/KH-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện trồng rừng sản xuất tập trung năm 2023 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 107/KH-UBND ngày 15/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kế hoạch phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” kết hợp hưởng ứng “Ngày môi trường thế giới 05/6” và trồng rừng, cây phân tán năm 2023 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 50/KH-UBND ngày 20/3/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2024 trên địa bàn huyện Ia H'Drai; số 77/KH-Ủy ban nhân dân ngày 11/4/2024 Lễ phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” kết hợp hưởng ứng “Ngày môi trường thế giới 05/6” và trồng rừng, trồng cây phân tán năm 2024;...

- Năm 2023 đến 30/9/2024, trên địa bàn huyện trồng được là 842,8 ha. Trong đó, năm 2023 được 386,8 ha đạt 106,26% so kế hoạch tỉnh giao; Năm 2024 trồng được 456 ha đạt 108,57% so kế hoạch tỉnh giao (*từ nguồn xã hội hóa*).

- Ủy ban nhân dân huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu trồng rừng theo các văn bản⁽⁵⁸⁾. Trong đó, các năm 2021, 2022, 2023 và năm 2024 huyện Ia H'Drai được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trồng 1.147 ha rừng tập trung. Kết quả tính đến 30/9/2024 huyện đã trồng được 1.396,6 ha đạt 121,8% chỉ tiêu tỉnh giao.

- So với Kế hoạch giai đoạn tỉnh giao (giai đoạn 2021- 2025) đạt 96,52%. Nhưng so với kế hoạch (giai đoạn 2021- 2025) huyện giao đạt 73,97%.

6.2. Công tác quản lý, bảo vệ, chăm sóc rừng trồng, tổ chức trồng dặm.

- Hằng năm Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ trì, phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện, các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn và hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc rừng trồng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư trồng rừng trên địa bàn huyện để đảm bảo trồng cây nào sống cây đó góp phần sử dụng hiệu quả các nguồn vốn trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo⁽⁵⁹⁾ cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc chăm sóc, trồng dặm, bảo vệ, quản lý tốt đối với diện tích rừng trồng tập trung đã trồng để cây sinh trưởng, phát triển tốt.

- Giao Hạt Kiểm lâm huyện tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra, giám sát trách nhiệm đối với Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị chủ rừng, tổ chức, cá nhân có liên quan để chấn chỉnh và đôn đốc kịp thời công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm huyện chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc trồng dặm, chăm sóc và phòng cháy chữa cháy rừng đối với rừng đã trồng năm 2021, 2022, 2023 và trồng rừng năm 2024. Trong đó, chú ý đảm bảo mật độ, chất lượng thời vụ theo quy định.

6.3. Những khó khăn vướng mắc, tồn tại hạn chế, nguyên nhân trong quá trình triển khai

- Đối với diện tích rừng năm 2021 là năm đầu thực hiện việc triển khai trồng rừng, địa phương gặp rất nhiều khó khăn trong công tác triển khai thực hiện như: việc chọn hộ có diện tích đất đủ điều kiện để thực hiện Dự án hỗ trợ trồng rừng sản xuất còn gặp khó khăn; diện tích đủ điều kiện hỗ trợ có địa hình đồi đá, dốc đứng, phân bố manh mún, nhỏ lẻ; nguồn xã hội hoá trồng rừng ban đầu chưa có sự vào cuộc của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Mặc dù đã được tuyên truyền, phổ biến về chủ trương chính sách của Nhà nước trong công tác trồng rừng nhưng ý thức của một bộ phận người dân còn chưa cao trong việc bảo vệ và chăm sóc cây sau trồng, dẫn đến tình trạng cây bị gia

⁽⁵⁸⁾ Công văn số 101/UBND-NNTN ngày 12/01/2021 của UBND tỉnh giao (Tổng là 1.400 ha. Trong đó, năm 2021: 200 ha; năm 2022: 300 ha; năm 2023: 300 ha; năm 2024: 300 ha; năm 2025 là 300 ha);

Theo kế hoạch số 451/KH-UBND ngày 18/2/2022 của UBND tỉnh giao (Tổng là 1.247 ha. Trong đó, năm 2022: 367 ha (CTY lâm nghiệp 20 ha); năm 2023 là 300 ha; năm 2024 là 300 ha; năm 2025 là 300 ha). Theo Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh giao diện tích trồng rừng tập trung trên địa bàn huyện là 420 ha.

Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh (364 ha) và Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 12/12/2023 của UBND tỉnh (420 ha).

⁽⁵⁹⁾ Công văn số 641/UBND-TH ngày 01/4/2023 của UBND huyện Về việc trồng dặm đối với diện tích rừng trồng năm 2021, 2022 có tỷ lệ sống thấp.

súc ăn tương đối nhiều. Một số hộ gia đình vẫn chưa thiết tha, mặn mà và chưa coi trọng công tác trồng rừng, chưa nhận thức được việc chuyển đổi các giống cây trồng kém hiệu quả sang trồng rừng sản xuất tập trung là hướng đi phù hợp, góp phần mang lại hiệu quả kinh tế lâu dài cho gia đình, nên chưa mạnh dạn trong việc đầu tư trồng rừng.

- Thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng kéo dài; dẫn đến tỉ lệ cây sống chưa cao.

(Có phụ lục 01,02 chi tiết kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được: Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu mà nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh, nghị quyết Ban Chấp hành Đảng bộ huyện để cụ thể hóa thành quyết định, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban nhân dân huyện, chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của huyện bằng hoặc cao hơn chỉ tiêu do Tỉnh giao, giao nhiệm vụ các ngành phụ trách, tham mưu và thực hiện các chỉ tiêu cụ thể, kết quả 09 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2023: Trong 9 tháng đầu năm 2024, các cơ quan, đơn vị đã tập trung triển khai, thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm 2023 và các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: Tình hình kinh tế - xã hội ổn định, đạt kết quả tích cực, nhiều chỉ tiêu quan trọng tăng cao so với cùng kỳ. Công tác chỉnh trang đô thị khu Trung tâm hành chính và các cụm dân cư các xã đón Tết Nguyên đán và xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo, tạo cảnh quan khang trang, sạch đẹp, văn minh; hoạt động chăm lo Tết cho người nghèo, gia đình chính sách, các đối tượng bảo trợ xã hội được kịp thời, chu đáo; thương mại dịch vụ phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu mua sắm của người dân, kiểm soát tốt cung cầu, giá cả thị trường; tiến độ xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt; các nhà máy sản xuất công nghiệp duy trì ổn định; chất lượng công tác giáo dục được tăng cường; tổ chức bộ máy được kiện toàn; công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện được tăng cường, nhanh chóng triển khai thủ tục đầu tư theo kế hoạch đầu tư công năm 2024 và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đang thực hiện...Quốc phòng, an ninh tiếp tục được duy trì giữ vững và ổn định.

2. Đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2024: Một số chỉ tiêu về diện tích gieo trồng nông nghiệp, tổng đàn gia súc, gia cầm, trồng rừng, thu ngân sách địa phương, an sinh xã hội, an ninh, quốc phòng...đạt và vượt so với kế hoạch được giao.

(Kèm theo biểu số 09)

3. Hạn chế

- Tiến độ giải ngân thực hiện (vốn sự nghiệp) các Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm.

- Thu ngân sách Nhà nước còn thấp, chưa đạt theo tiến độ từng Quý; tình hình tai nạn giao thông chưa được kiểm chế; công tác quản lý đất đai, quy hoạch, giáo dục, đào tạo có mặt còn hạn chế.

- Tiến độ triển khai một số nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chất lượng chưa cao và chậm hoàn thành.

- Xảy ra một số đám cháy thực bì, cây bụi, lau lách... dưới tán rừng, không gây thiệt hại đến tài nguyên rừng.

- Trên địa bàn vẫn xảy ra dịch tả lợn Châu Phi và bệnh Đại tại thôn 1, xã Ia Toi và thôn 2, xã Ia Dom.

3. Nguyên nhân

- Một số tiểu dự án, dự án (*vốn sự nghiệp*) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia không có nhu cầu, đối tượng thực hiện. Hướng dẫn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia còn có khó khăn vướng mắc, dẫn đến trình tự, thủ tục đầu tư kéo dài, đồng thời các chủ đầu tư có lúc chưa chủ động trong tháo gỡ khó khăn, triển khai.

- Thu ngân sách phụ thuộc nhiều vào các dự án khai thác quỹ đất, tuy nhiên việc thu hút người dân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất hiệu quả chưa cao, do đó nguồn thu ngân sách còn thấp.

- Số lượng biên chế công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị của huyện và các xã còn thiếu, chất lượng chưa đồng đều, một số đơn vị và xã chưa chủ động phối hợp với cơ quan chủ trì để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa chủ động, chưa quyết liệt bám sát các nhiệm vụ cấp trên giao.

- Tình hình diễn biến thời tiết nắng nóng, khô hạn năm nay kéo dài. Một số hộ dân còn chủ quan trong công tác Phòng cháy, chữa cháy.

- Nguồn thực phẩm từ bên ngoài địa bàn vào huyện vẫn có nguy cơ lây truyền bệnh dịch tả lợn Châu Phi và bệnh đại.

IV. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025

1. Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương để duy trì phát triển kinh tế ổn định, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân trên địa bàn; đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phục hồi phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thu hút và triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, gắn với công nghiệp chế biến và tiêu thụ sản phẩm; đẩy mạnh tiến độ thực hiện các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm. Đảm bảo an sinh xã hội và phúc lợi xã hội. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tạo môi trường ổn định để phát triển.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Về kinh tế

- Tổng giá trị sản xuất thực hiện đạt 9.492,58 tỷ đồng. Trong đó: Ngành nông, lâm, thủy sản đạt 2.891,38 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 30,46%; ngành công nghiệp, xây dựng đạt 6.264,20 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 65,99%; ngành thương mại, dịch vụ đạt 337 tỷ đồng, chiếm 3,55%.

- Thu nhập bình quân đầu người 55,5 triệu đồng.
- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 80.000 triệu đồng.
- Tổng diện tích gieo trồng 29.382,4 ha.
- Tổng đàn gia súc 12.200 con; đàn gia cầm 52.000 con.
- Diện tích ao hồ nhỏ 31 ha; số lồng nuôi thủy sản 150 lồng; mô hình nuôi bẽ cá trên cạn 48 bẽ.
- Trồng mới 23,1 ha rừng tập trung. Độ che phủ rừng đạt 87,11% (bao gồm diện tích cây cao su).

2. Về văn hóa – xã hội

- Dân số trung bình năm đạt khoảng 22.000 người.
- Số người được giải quyết việc làm (tăng thêm) 1.450 người.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn đạt 90%.
- Năm học 2024-2025 tổng số học sinh toàn huyện đạt 5.134 học sinh.
- Tỷ lệ trẻ em, học sinh đúng độ tuổi các bậc học đạt 100%.
- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 100%.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội đạt 58,82%.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 57,25%.
- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng thấp còi 17,7%.
- Số giường bệnh/1000 dân (không tính giường thuộc Trạm Y tế xã) là 60 giường.
- Tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa 100%.
- Phần đầu đến cuối năm giảm 0,5-1% hộ nghèo.
- Tỷ lệ xã mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đạt 100%
- Tỷ lệ xã, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 100%.

V. Một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Về kinh tế

- Điều hành thu, chi ngân sách hợp lý, tiết kiệm hiệu quả. Khai thác nguồn thu từ tiền thu sử dụng đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất ở, đất kinh doanh để phát triển kết cấu hạ tầng dự án Khu trung tâm hành chính huyện, điểm dân cư xã Ia Toi, Ia Dom dọc Quốc lộ 14C. Rà soát, bổ sung các nguồn thu mới tập trung vào ngân sách. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư phát triển, Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn sự nghiệp có tính chất đầu tư và các nguồn vốn khác.

- Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư theo đúng chủ trương, định hướng của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ

thu hút đầu tư các dự án nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện; tập trung phát triển mạnh các loại cây ăn quả có giá trị, mở rộng chăn nuôi gia súc, gia cầm gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kịp thời tham mưu tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Quản lý thực hiện tốt quy hoạch phát triển nông, lâm, thủy sản gắn với kiểm soát, phòng ngừa dịch bệnh, chất lượng cây giống, con giống để nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp. Xúc tiến hình thành thêm các chuỗi liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình, dự án giai đoạn 2021-2025 và triển khai mới năm 2025, nhằm từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thu hút mạnh mẽ dân cư vào địa bàn lập nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh. Tăng cường chỉnh trang đô thị và vệ sinh môi trường nông thôn; Tiếp tục tham mưu triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới, trong đó tập trung huy động các nguồn lực để thực hiện đầu tư các tuyến đường giao thông, phát triển các sản phẩm đặc hữu trên địa bàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất, hoàn thiện mô hình du lịch làng chài Sê San gắn với bảo tồn nghề khai thác, nuôi trồng thủy sản trên lòng hồ thủy điện Sê San 4 thuộc huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.

- Phối hợp chặt chẽ với các huyện, thành phố Kon Tum và các doanh nghiệp trên địa bàn để tập trung thực hiện Đề án di dân, bố trí sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025; phối hợp với doanh nghiệp trong công tác tuyển dụng, thu hút dân cư vào địa bàn, nhanh chóng bố trí ổn định nơi ở đối với công nhân, cư dân mới cư đến địa bàn huyện.

- Triển khai thực hiện các Chương trình của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết, Chương trình của Tỉnh ủy; Triển khai có hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các thôn, xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn về quỹ đất phát triển nông nghiệp; tiếp tục rà soát, đề nghị thu hồi diện tích đất của các doanh nghiệp trồng cao su thuê nhưng chưa trồng cao su để phát triển sản xuất nông nghiệp; tiếp tục đề xuất các ngành chức năng đánh giá hiện trạng rừng theo thực tế để chuyển đổi các diện tích không còn rừng, không có khả năng phục hồi rừng để chuyển mục đích đầu tư phát triển nông nghiệp bền vững, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư lĩnh vực nông nghiệp.

- Có chính sách phù hợp hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn để hoạt động có hiệu quả. Trong đó, vận động hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện các mô hình trồng trọt, chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất để tăng sản lượng, năng suất và giá trị sản phẩm làm ra. Tiếp tục nâng cao chất lượng các sản phẩm

OCOP đã đăng ký sản phẩm, rà soát, phát triển mới các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện; áp dụng mô hình sản xuất nông nghiệp theo tiêu chuẩn VietGAP.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn có hiệu quả việc khai thác, vận chuyển lâm sản, phá rừng làm nương rẫy trái pháp luật. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ chỉ tiêu trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán theo kế hoạch.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng; đẩy mạnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân đủ điều kiện; làm tốt công tác vệ sinh môi trường nông thôn. Tiếp tục khuyến khích phát triển dịch vụ thương mại nông thôn, hình thành thêm một số điểm mua bán, trao đổi hàng hóa quy mô vừa và nhỏ, gắn với quản lý chặt chẽ thị trường; thường xuyên kiểm tra, ngăn chặn hàng giả, hàng lậu và hàng kém chất lượng vào địa bàn.

2. Về văn hóa - xã hội và môi trường

- Thực hiện có hiệu quả Chuyên đề “*học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”.

- Duy trì và nâng cao chất lượng dạy và học, đặc biệt là các điểm trường vùng sâu, vùng xa; tiếp tục phát triển mạng lưới trường, lớp đáp ứng nhu cầu giáo dục trên địa bàn; thực hiện tốt các biện pháp để vừa đảm bảo công tác giảng dạy, học tập của giáo viên, học sinh. Nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh; làm tốt công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm, không để dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh phong trào văn nghệ quần chúng, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Đồng thời, làm tốt công tác quản lý Nhà nước về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn.

- Chủ động triển khai thực hiện tốt phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong mùa mưa lũ, nhất là việc chuẩn bị vật chất, phương tiện để ứng phó với thiên tai (*nếu có*) xảy ra nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản của tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác lãnh đạo của cấp ủy, điều hành quản lý nhà nước của chính quyền địa phương. Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tiếp nhận, giải quyết 100% thủ tục thủ tục hành chính trên Hệ thống điện tử một cửa đảm bảo theo yêu cầu tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã; thực hiện số hóa hồ sơ thủ tục hành chính đảm bảo chỉ tiêu được giao theo quy định; nâng cao kết quả Chỉ số PAR INDEX (*chỉ số cải cách hành chính*) trên địa bàn huyện, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI).

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực: Công tác quản lý, sử dụng đất đai; công tác quản lý quy hoạch; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản. Thực hiện kiên quyết và đồng bộ các giải pháp phòng,

chống tham nhũng, tiêu cực và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật những vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, nhất là những vụ khiếu kiện đông người liên quan đến đất đai, tài nguyên, môi trường... Tăng cường đối thoại trực tiếp để giải quyết có hiệu quả những bức xúc của Nhân dân phù hợp với quy định của pháp luật, không để xảy ra điểm nóng tranh chấp, khiếu kiện. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10-01-2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Tăng cường công tác phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Phối hợp có hiệu quả các lực lượng trong việc đảm bảo an ninh trật tự khu vực biên giới, chống xuất nhập cảnh trái phép và bảo vệ tốt đường biên, cột mốc.

- Thực hiện tốt công tác trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ tại các xã, các cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn đảm bảo đủ số lượng, chất lượng để đáp ứng được tình hình, nhiệm vụ mới; thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu trên giao.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp với các huyện giáp ranh; đẩy mạnh công tác ngoại giao nhân dân; củng cố và tăng cường mối quan hệ đoàn kết hữu nghị với các huyện giáp ranh thuộc tỉnh Ratarakiri, Vương quốc Campuchia.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội; thu, chi ngân sách trên địa bàn huyện năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Dũng